



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI



MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HƯỞNG ƯU ĐÃI
ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

**NTB: ĐOÀN VĂN TÂN
TP. TUYÊN TRUYỀN HỖ TRỢ**



NỘI DUNG TRÌNH BÀY



1

ƯU ĐÃI VỀ LĨNH VỰC, ĐỊA BÀN

2

**ƯU ĐÃI THUẾ TNDN TRỤ SỞ CHÍNH
VÀ CÁC CHI NHÁNH PHỤ THUỘC**

3

**CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI THUẾ TNDN ĐỐI VỚI
DOANH NGHIỆP CHẾ XUẤT**



NỘI DUNG TRÌNH BÀY



1

ƯU ĐÃI VỀ LĨNH VỰC, ĐỊA BÀN



1. DỰ ÁN THUỘC LĨNH VỰC SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP:

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.
- Thu nhập doanh nghiệp từ dự án đầu tư mới tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*trừ Khu công nghiệp thuộc TP.Biên Hòa từ ngày 27/12/2015*) được miễn thuế tối đa không quá 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp không quá 4 năm tiếp theo.
 - Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong thời hạn 15 năm, được miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo được áp dụng đối với:
 - a/ Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới, bao gồm: nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; sản xuất sản phẩm phần mềm; sản xuất vật liệu composit, các loại vật liệu xây dựng nhẹ, vật liệu quý hiếm; sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng từ việc tiêu hủy chất thải; phát triển công nghệ sinh học;....



1. DỰ ÁN THUỘC LĨNH VỰC SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP:

b/ Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường, bao gồm: sản xuất thiết bị xử lý ô nhiễm môi trường, thiết bị quan trắc và phân tích môi trường; xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường; thu gom, xử lý nước thải, khí thải, chất thải ran; tái chế, tái sử dụng chất thải.

c/ Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của Luật Công nghệ cao.

d/ Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới trong lĩnh vực sản xuất (trừ dự án sản xuất mặt hàng thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, dự án khai thác khoáng sản).



1. DỰ ÁN THUỘC LĨNH VỰC SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP:

e/ Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực sản xuất, trừ dự án sản xuất mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và dự án khai thác khoáng sản, có quy mô vốn đầu tư tối thiểu 12 (mười hai) nghìn tỷ đồng, sử dụng công nghệ phải được thẩm định theo quy định của Luật công nghệ cao, Luật khoa học và công nghệ, thực hiện giải ngân tổng vốn đầu tư đăng ký không quá 5 năm kể từ thời ngày được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

g/ Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

+ Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao;

+ Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành: dệt - may; da - giày; điện tử - tin học; sản xuất lắp ráp ô tô; cơ khí chế tạo mà các sản phẩm này tính đến ngày 01 tháng 01 năm 2015 trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng phải đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (EU) hoặc tương đương.



1. DỰ ÁN THUỘC LĨNH VỰC SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP:

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 17% trong thời hạn 10 năm, được miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo được áp dụng đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới, bao gồm: sản xuất thép cao cấp; sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng; sản xuất máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp; sản xuất thiết bị tưới tiêu; sản xuất, tinh chế thức ăn gia súc, gia cầm, thuỷ sản.



1. DỰ ÁN THUỘC LĨNH VỰC SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP:

- Dự án đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (nếu có) hoặc được miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

+ Nguyên giá tài sản cố định tăng thêm khi dự án đầu tư hoàn thành đi vào hoạt động đạt tối thiểu từ 20 tỷ đồng đối với dự án đầu tư mở rộng thuộc lĩnh vực hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp;

+ Tỷ trọng nguyên giá tài sản cố định tăng thêm đạt tối thiểu từ 20% so với tổng nguyên giá tài sản cố định trước khi đầu tư;

+ Công suất thiết kế tăng thêm tối thiểu từ 20% so với công suất thiết kế trước khi đầu tư.



2. ƯU ĐÃI DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

- Thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động đối với: thu nhập của doanh nghiệp từ: trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng; sản xuất, nhân và lai tạo giống cây trồng, vật nuôi; bảo quản nông sản sau thu hoạch, bảo quản nông, thủy sản và thực phẩm.
- Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm đối với: thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực: nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; ứng dụng công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của Luật công nghệ cao; ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; đầu tư xây dựng - kinh doanh cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; phát triển công nghệ sinh học.
- Thuế suất 15% đối với thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản.



3. ƯU ĐÃI DỰ ÁN NHÀ Ở CÔNG NHÂN KCN VÀ NHÀ Ở THU NHẬP THẤP TẠI ĐÔ THỊ:

Thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong suốt thời gian hoạt động đối với phần thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư kinh doanh nhà ở xã hội để bán, cho thuê, cho thuê mua đối với các đối tượng quy định tại Điều 53 Luật nhà ở.



4. ƯU ĐÃI DỰ ÁN GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA, THỂ THAO

Thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong suốt thời gian hoạt động, miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 5 năm tiếp theo



5. ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ:

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong thời gian 15 năm, miễn thuế tối đa 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp tối đa trong 9 năm tiếp theo.

6. ƯU ĐÃI ĐÓI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO, DOANH NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong thời hạn 15 năm.
- Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.

Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư. Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được tính từ thời điểm được công nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.



NỘI DUNG TRÌNH BÀY



2

**ƯU ĐÃI THUẾ TNDN TRỤ SỞ CHÍNH
VÀ CÁC CHI NHÁNH PHỤ THUỘC**



ƯU ĐÃI THUẾ TNDN TRỤ SỞ CHÍNH VÀ CÁC CHI NHÁNH PHỤ THUỘC

- Trường hợp trong kỳ tính thuế, doanh nghiệp có các cơ sở sản xuất phụ thuộc đặt tại các địa bàn khác địa phương với trụ sở chính đang trong thời gian được hưởng ưu đãi thuế TNDN, trụ sở chính không được hưởng ưu đãi thuế TNDN và ngược lại, thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập của các cơ sở sản xuất phụ thuộc đặt tại các địa bàn khác địa phương với trụ sở chính, thu nhập của trụ sở chính để kê khai, nộp thuế riêng và không thực hiện phân bổ số thuế TNDN phải nộp tại các địa phương theo tỉ lệ chi phí. Số thuế phải nộp tại các địa phương được xác định trên cơ sở phần thu nhập phát sinh tương ứng tại các địa phương.

- Trường hợp trong kỳ tính thuế, doanh nghiệp có nhiều lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh khác nhau và thu nhập khác ở trụ sở chính và ở các chi nhánh cùng hoặc khác địa phương, được hoặc không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, lãi hoặc lỗ thì doanh nghiệp bù trừ vào thu nhập chịu thuế của các hoạt động có thu nhập do doanh nghiệp lựa chọn. Phần thu nhập còn lại sau khi bù trừ áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp theo mức thuế suất của hoạt động còn thu nhập để kê khai nộp thuế.



ƯU ĐÃI THUẾ TNDN TRỤ SỞ CHÍNH VÀ CÁC CHI NHÁNH PHỤ THUỘC

- Trường hợp trong kỳ tính thuế, doanh nghiệp có nhiều lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh khác nhau ở trụ sở chính và ở các chi nhánh cùng hoặc khác địa phương được hoặc không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từng lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế, giảm thuế) và thu nhập từng lĩnh vực hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng hoặc phân bổ thu nhập cho từng lĩnh vực theo chỉ tiêu doanh thu hoặc chi phí được trừ của từng lĩnh vực so với tổng doanh thu hoặc tổng chi phí được trừ của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế để kê khai nộp thuế riêng.



NỘI DUNG TRÌNH BÀY



3

**CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI THUẾ TNDN ĐỐI VỚI
DOANH NGHIỆP CHẾ XUẤT**



CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI THUẾ TNDN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CHẾ XUẤT

Trường hợp Dự án đầu tư mới tại địa bàn Khu công nghiệp, hoạt động theo loại hình Doanh nghiệp chế xuất, thì ưu đãi thuế áp dụng như Dự án đầu tư mới tại địa bàn Khu công nghiệp, hoạt động theo loại hình Doanh nghiệp Khu công nghiệp, đồng thời phải đáp ứng được điều kiện của doanh nghiệp chế xuất là sản xuất và xuất khẩu 100% sản phẩm do Doanh nghiệp chế xuất sản xuất ra.

Trường hợp Doanh nghiệp chế xuất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép hoạt động thương mại trong nước hoặc nhập khẩu, xuất khẩu hoặc bán hàng hóa do Doanh nghiệp chế xuất sản xuất vào thị trường nội địa theo quy định của pháp luật về đầu tư và thương mại, thì thu nhập do các hoạt động nêu trên của Doanh nghiệp chế xuất không được hưởng các ưu đãi đầu tư, ưu đãi về thuế và các ưu đãi tài chính khác.



**Xin chân thành cảm ơn Quý vị
đã theo dõi!**